

INDEX

A

acupuncture 34–35, 37, 58,
88, 90, 270
 chōng vessel 216
 dū vessel 65
 fēngfū 65–66, 81, 122
 réngzhōng 270
 yáng wéi vessel 65

B

běn 66, 91–92, 94
biāo 91–92, 94
blood 23, 27–28, 34–35, 66–
69, 75–76, 82, 85, 120, 123,
141, 145, 157, 167, 172, 179,
182–183, 185–186, 188, 191–
192, 195–196, 204, 206, 208,
214, 252–255, 257–259, 261–
263, 274, 281, 284, 286–287
 blood amassment 123, 195
 blood circulation 172
 blood deficiency 28, 145
 blood stasis 172
 blood vessels 172
branch 79, 88, 91–97, 99–101,
104–105, 107, 110, 112–114,
197, 204, 280

C

centre qì 94–95, 97–99, 101–
102, 106
channels and network vessels
15, 26, 34–35, 64–66, 70, 76,
85, 89–90, 94, 117, 146, 264–
265, 278–279
chest and rib-sides 106, 119, 134
clear and turbid 107
cold damage 18, 26, 33, 35, 38–
39, 49, 53–60, 67, 77, 82, 86–
90, 103, 108–109, 124, 131,
135, 137, 141, 145, 171, 187,
206, 210, 249

counterflow 107, 123, 131, 137,
153, 163, 169, 171, 173, 183,
187–188, 190, 197, 205–206,
210, 215–217, 220–222, 245,
265, 282–283, 288–289

D

damp-heat 28, 103, 105, 109,
245, 287
defense 35–36, 52, 66, 68, 76,
81, 85, 99, 122, 154, 156, 158,
161, 188, 204, 207, 232
defensive 35–36, 52, 66, 68,
76, 81, 85, 99, 122, 154, 156,
158, 161, 188, 204, 207, 232
deficiency-excess 74, 116, 146
dynasties
 Hàn dynasty 33–34, 62–
 63, 269–270
 Jìn dynasty 37, 41, 53, 55,
 57–58, 234
 Jin-Yuán Period 37, 275
 Míng dynasty 55, 63, 67,
 77, 92, 115, 150
 Qín dynasty 34, 73
 Qīng dynasty 37, 55, 66–
 67, 69, 77, 87–89, 92,
 110, 115–116, 161, 165,
 204, 232, 243, 274–275
 Shāng dynasty 269
 Sòng dynasty 39–41, 53–
 54, 57, 234, 271–273
 Sòng-era 43
 Tāng dynasty 37, 72, 234,
 271
 Tāng period 43
 Zhìpíng era 39–41, 53

E

eight principles 117, 147

F

five phases 63, 89–90, 96, 149,

- 173, 242
 earth 89, 95–96, 105, 149,
 151, 153, 172, 181, 200–
 201, 285–286
 fire 8, 23, 90–92, 94–96,
 105–106, 111–115, 149, 153,
 162, 171–174, 177, 182, 241–
 261, 263–271, 273–279,
 281–287, 289–291
 metal 95–96, 149, 174,
 209, 287
 wood 95–96, 105–106,
 149, 197, 285, 287
- flavours
 acrid 215, 217
 bitter 247, 253, 255, 260,
 267–268, 271, 282, 284–
 287
 bland 45, 181
 pungent 206, 284
 sour 219, 285
 sweet 201, 216, 260, 286,
 290
- fluid depletion 47
- formulas
 Ān Gōng Niúhuáng Wán 264
 Bái Hǔ Tāng 279, 281, 288–
 290
 Báitóuwēng Tāng 287
 Báiyù Xiǎozhàng Tāng 167
 Bànxià Hòupò Tāng 176
 Bǔ Yáng Huán Wǔ Tāng 258
 Bǔ Zhōng Yì Qì Tāng 165
 Cāngzhú Wǔ Líng Sǎn 227
 Cháihú Biějiǎ Tāng 28
 Cháihú Huólùò Tāng 28–29
 Cháihú Jiāng Guì Tāng 29
 Cháihú Jiě Dú Tāng 28
 Cháihú Zhǐ Tòng Tāng 28
 Chénxiāng Húpò Wán 164
 Chìshízhī Yùyúliáng Tāng 50
 Dà Cháihú Tāng 288
 Dà Chéng Qì Tāng 144, 277
 Dà Huó Luò Dān 258
 Dà Qīng Lóng Tāng 212,
 214, 218–219
 Dàhuáng Huánglián Xiè Xīn
 Tāng 267, 270–271
 Dāngguī Sì Nì Jiā Wúzhūyú
 Shēngjiāng Tāng 130, 137
 Dāngguī Sì Nì Tāng 129, 145
 Dǐ Dàng Tāng 67
 Fángjǐ Fúling Tāng 161
 Fángjǐ Huángqì Tāng 156,
 158
 Fúling Dǎoshuǐ Tāng 164
 Fúling Gāncǎo Tāng 145
 Fúling Guìzhī Báizhú
 Gāncǎo Tāng 171
 Fúling Guìzhī Wǔwèi
 Gāncǎo Tāng 215
 Gānjiāng Fùzǐ Tāng 98
 Guā Dì Sǎn 145
 Guì Líng Wǔwèi Gāncǎo
 Tāng 215
 Guìzhī Ēr Yuèbì Yì Tāng 132
 Guìzhī Jiā Dàhuáng Tāng 143
 Guìzhī Jiā Guì Tāng 36
 Guìzhī Jiā Sháoyào Tāng 36
 Guìzhī Qù Guì Jiā Fúling
 Báizhú Tāng 100–101, 230,
 232–233, 235–237
 Guìzhī Qù Sháoyào Jiā
 Máhuáng Fùzǐ Xìxīn Tāng
 27, 29
 Guìzhī Tāng 16, 36, 51,
 60, 138, 158, 232, 235–236
 Hán Zhàng Zhōng Mǎn Fēn
 Xiǎo Tāng 29
 Huánglián Ējiāo Tāng 111
 Huánglián Jiě Dú Tāng 257–
 259, 265, 281
 Huánglián Jiě Dú Tāng Jiā
 Jiǎn 258
 Huǒ Jì Tāng 269–271
 Jiā Wèi Tiáo Wèi Chéng Qì
 Tāng 251
 Jīn Guì Shèn Qì Wán 165
 Lǐ Zhōng Tāng 27, 50, 165
 Liáng Gé Sǎn 264
 Lílú Guādi Sǎn 63
 Líng Guì Ēr Chén Tāng 192
 Líng Guì Qiàn Hóng Tāng
 191
 Líng Guì Zhú Gān Fù Tāng
 192
 Líng Guì Zhú Gān Shēn Tāng
 194
 Líng Guì Zhú Gān Tāng 13,
 170, 175–176, 182–184,
 188–189, 191–194, 198–199,
 217, 223, 225, 229, 234–
 235, 237
 Líng Sháo Zhú Gān Tāng
 234–237
 Lóngdǎn Xiè Gān Tāng 279
 Máhuáng Tāng 60, 139, 158
 Máhuáng Xìxīn Fùzǐ Tāng
 69, 128
 Mǔlǐ Zéxiè Sǎn 159, 251

Pǔ Jì Xiāo Dú Yīn 251
 Qǐ Jú Dìhuáng Tāng 175
 Sān Cǎo Cháihú Huó Luò
 Tāng 28
 Sān Cǎo Cháihú Jiě Dú Tāng
 28
 Sān Huáng Tāng 274
 Sān Huáng Xiè Xīn Tāng
 23, 182, 252–253, 255,
 257, 259, 269–273
 Sān Huáng Yuán 271–273
 Sān Rén Tāng 249
 Sān Shí Cháihú Jiě Dú Tāng
 28
 Sāng Jú Yīn 249
 Shí Pí Tāng 29
 Shí Zǎo Tāng 232
 Shípí Yīn 165
 Shūzáo Yīnzǐ 164
 Sì Nì Tāng 98, 128–129,
 145, 274
 Sū Hé Xiāng Wán 264
 Sùtíng Wán 164
 Tiáo Wèi Chéng Qì Tāng
 45, 143, 251
 Tiěqí Hǔpò Dān 165
 Wǔ Líng Sǎn 47, 68, 100–
 101, 195, 204, 221, 226–
 227, 231–232, 237
 Wǔ Líng Tāng 193
 Wúzhūyú Tāng 133
 Xiǎo Cháihú Tāng 16, 28,
 141, 249, 280
 Xiǎo Chéng Qì Tāng 277,
 288
 Xiǎo Jiàn Zhōng Tāng 141
 Xiǎo Qīng Lóng Jiā Shígāo
 Tāng 218–219
 Xiǎo Qīng Lóng Tāng 206–
 220
 Xiè Xīn Tāng 255, 269
 Yì Qì Cōngmíng Tāng 175
 Yuèbì Jiā Bànxià Tāng 218–
 219
 Yuèbì Jiā Zhú Tāng 159
 Yuèbì Tāng 157–159
 Zéxiè Tāng 200
 Zhēn Wǔ Tāng 98, 112,
 159, 165, 168, 184, 196,
 229, 238
 Zhǐzǐ Chǐ Tāng 247–248
 Zhǐzǐ Jīnhuà Tāng 258

G

guest text 45–47
 guest-host 44–45

H

herbs

bādòu 165
 báihuāshèshécǎo 28
 báimáogēn 167
 báishǎo 28–29, 165, 184,
 187, 196, 206, 232–233,
 235, 260–263, 279, 287
 báitóuwēng 286–287
 báiyào 28
 báizhú 29, 47, 100–101,
 156, 159, 164–165, 171,
 176, 181–182, 185–191, 195–
 196, 200–201, 203–204,
 217, 225, 230, 232–233,
 235–238
 bǎnlángēn 281
 bànxià 29, 176, 192, 199,
 206, 218–219, 264–265,
 280
 bìchéngqié 29
 biējiǎ 28
 bīngláng 164–165
 cāngzhū 28, 227
 cǎodòukǒu 29
 cǎoguǒ 165
 cǎohéché 28
 cháihú 16, 28–29, 141,
 165, 249, 280, 288
 chǎo dàngshēn 29
 chénpí 164–165, 192
 chénxiāng 164
 chēqiànzǐ 167
 chìxiǎodòu 164
 chóuhūlú 167
 chuānliànzǐ 28, 167–168
 chuānpò 29
 chuānwū 29
 chuipéncǎo 28
 dàfupí 164, 167
 dǎngshēn 29, 184,
 194, 283
 dàhuáng 143, 248, 251–
 252, 254–255, 258, 267–
 268, 270–272, 274, 277,
 282–283, 285
 dàiqīngqiāncǎo 28
 dàndòuchǐ 249
 dāngguī 28–29, 129–130,
 137, 145, 165, 262–263
 dǎnnánxīng 264
 dānpí 28, 260, 262, 279
 dàzǎo 28, 156–158, 165,
 225, 233, 235, 280, 285
 dōngguāpí 167

- dòuchǐ 247–248
 ējiāo 111, 261, 287
 èrchǒu fēn 29
 fángjǐ 156, 161, 164
 fènghuáxiāo 265
 fúling 29, 47, 100–101, 145, 161, 164–165, 167, 171, 176, 181–182, 185–188, 190–191, 193, 195–196, 215, 217–218, 223–225, 229–230, 232–233, 235–238, 265
 fúlingpí 164
 fùzǐ 27, 29, 69, 98, 128, 157, 165, 184, 187, 192–193, 196, 238, 274
 gāncǎo 28, 145, 156–158, 161, 171, 181, 190–191, 193, 215, 217, 223, 229, 248, 274, 282–285, 287
 gānjiāng 27, 29, 98, 165, 206, 213, 215, 217, 249, 274
 gégēn 175, 279, 284
 gēngmǐ 290
 gōuténg 260, 262, 279
 guādi 63
 guālógēn 159
 guǎngxiāng 29
 guìzhī 16, 27, 29, 36, 47, 51, 60, 100–101, 132, 138, 143, 156, 158, 161, 168, 171, 176, 181–182, 185–188, 190–191, 193, 195–196, 206, 215–217, 219, 223–225, 230, 232–233, 235–238, 290
 hǎipiāoxiāo 28
 hǎizǎo 159
 hánshuǐshí 28
 héshǒuwū 263
 hónghuā 28, 191, 262
 hóngshēn 27
 hòupò 29, 176, 248
 huángbǎi 29, 175, 257–258, 286–287
 huánglián 29, 111, 251–252, 254, 257–261, 265, 267–268, 270–272, 274, 277, 281, 283–287
 huángqí 29, 156, 158, 161
 huángqín 28, 251–252, 254, 257–258, 260–261, 265, 270–272, 274, 277, 280, 283–285
 huāshí 287
 hǔpò 164–165
 jiāomù 164
 jiégēng 287
 jìxuètēng 263
 júhóng 199
 kǔtínglǐzǐ 164
 liánzìxīn 264
 lílú 63
 língyángjiǎo 260–261
 liúhuáng 165
 lónggǔ 183–184
 máhuáng 27, 29, 60, 69, 128, 139, 156–158, 206, 216–217, 219, 285
 màidōng 28, 164, 279
 mángxiao 251
 mànjīngzǐ 175
 mùguā 164–165
 mǔlǐ 28, 159, 183–184
 mùtōng 164
 mùxiāng 29, 164–165
 niúxi 192
 pípayè 251
 qiāncǎo 28, 167, 191, 262
 qiānghuó 164
 qīngfēn 165
 qīngguó 281
 qīngpí 29
 qínjiǎo 164
 qínpi 286–287
 rénshēn 28–29, 165, 175, 280
 ròuguì 184
 sāngjìshēng 262–263
 sāngpí 164
 shānglù 164
 shānglùgēn 159
 sháoyào 27, 29, 36, 156, 175, 206, 235–238, 285
 shā rén 164
 shāshēn 28
 shègān 218
 shēngdì 28, 260–263, 281
 shēnggāncǎo 281
 shēngjiāng 29, 130, 137, 156–158, 165, 184, 187, 196, 199, 223–224, 226, 233, 235, 248, 265–266, 280, 283
 shēngmá 29, 165, 175
 shèxiāng 164
 shíchāngpǔ 264
 shígāo 28, 157–158, 218–219, 279, 290

- shíhú 262–263
 shíjuémíng 260–261
 shínánténg 168
 shuǐniújiào 251
 shúqì 159
 sūyè 164
 sūzǐ 164
 tiānmá 203
 tínglǐzǐ 159, 164
 tǔfúling 28
 tǔyuán 28, 167
 wúweizǐ 184, 206, 213, 217, 219
 wúyú 29
 xiāngchǐ 247
 xiǎohuixiāng 168
 xījiāo 264
 xìngrén 164, 189–191, 218
 xìxīn 157, 206, 215–217
 xuánshēn 281
 yánhú 28
 yánhúsuo 167
 yèxiàzhū 29
 yìmǔcǎo 167
 yīnchénhào 28
 yìyǐrén 190–191
 yìzhì 29
 yuánhū 168
 yùjīn 264
 yùlǐrén 164
 yùmǐxū 167
 yúnling 29
 yùzhú 260, 262, 279
 zàocì 28
 zàojiào 28
 zǎoxiū 28
 zélán 28
 zéxiè 29, 47, 159, 164, 175, 188, 193, 195–196, 198, 200–201, 203–205
 zhìgāncǎo 28, 165, 175–176, 181–182, 185–188, 190, 206, 223–225, 233, 235, 251, 280, 284–285, 290
 zhǐké 265, 287
 zhīmǔ 290
 zhǐqiào 29, 167
 zhǐshí 226, 248
 zhǐzǐ 247–249, 257–258, 260
 zhúli 264
 zhūlíng 47, 193, 195–196
 zhúrú 199
 zhúyè 281
 zǐsūzǐ 164
 zǐwǎn 167
 host text 45–47
 I
 interior-exterior 70, 92, 94, 98, 116, 119
 M
 ministerial fire 113–114, 242
 miscellaneous diseases 26, 35, 38–39, 53–56
 N
 nutritive 35–36, 52, 66, 68, 76, 81, 122, 156, 158, 177, 204, 206–208, 232, 268
 P
 pathogenic factor 64, 66–67, 82, 85, 106, 109, 120, 122–124, 146, 164, 166–167, 198, 259
 pattern differentiation 19, 26, 35–37, 50–52, 54–56, 60–61, 69–70, 75–76, 86–89, 92, 108, 116–117, 130, 146, 179, 199, 207
 phlegm 145, 174, 176, 180, 190–192, 195, 198–199, 205–206, 209–210, 214, 217, 245, 264–266
 pulse
 chǐ 66, 83, 122, 124–126, 128–129, 141, 165, 208, 215–216, 244–245, 247–248
 cùn 65–66, 83, 122, 124–126, 128–129, 208, 215–216, 244–245
 cùnkǒu 154
 deep 27, 47, 69, 75, 83, 102, 118, 123–124, 126, 128, 140, 143, 154–155, 159, 162, 165, 168, 171, 176, 178, 184–185, 187–188, 192–193, 195, 198–199, 202, 208, 215–216, 228, 244, 288
 expiring 155
 faint 48, 67, 75, 123, 129, 143, 178, 208, 214–216
 floating 49, 63, 66, 68, 75, 82–85, 87, 100, 102–103, 108–109, 118, 122–124, 127, 133, 135, 138, 151, 156–158, 161, 164, 177, 208, 218, 231, 244, 267, 270, 279
 forceful 140, 142–143, 265, 276, 282, 288
 guān 63, 83, 244–245,

- 267, 270
hidden 80, 154, 178, 244
hollow 245
knotted 73, 178, 183–184, 223
large 75, 103, 177, 244, 255, 257–258, 260–261, 270, 276, 279, 281, 288–289
long 124
moderate 48, 103, 108–109, 132, 135
rapid 63, 75, 112, 128, 134, 143, 178, 244, 249–250, 252–255, 260, 263–264, 270, 278, 281–282, 284–285, 287
rough 75, 141, 178, 245
slippery 75, 142, 164, 178, 192, 198, 219, 245, 248, 250, 264–265, 282, 284, 287–289
slow 83, 105, 129, 134, 140–141, 162, 165, 202, 208, 288
soft 156, 165, 186, 191, 201, 245
soggy 208
stirring 75, 178, 223
surging 244–245, 254, 257, 260, 276, 279
thin 112, 126, 128–129, 143, 145, 165, 227, 244, 262–263, 281
tight 27, 102, 131–132, 140, 145, 154, 171, 176, 178, 188, 202, 208
verging on expiry 129, 145
weak 75, 178, 191, 202, 208, 214
wiry 27, 47, 75, 125, 134, 141–142, 154, 175–176, 178, 182–187, 189, 191–192, 194–195, 198–199, 201, 203, 205–206, 208, 213, 220, 223–224, 226–229, 233, 239, 244, 260, 262–263, 278, 285, 287
wiry-rapid 134, 285
wiry-slow 134
purgation 75, 86, 107–108, 127, 137, 143–144, 166, 171, 187, 268
- Q
qì transformation 26, 46, 68, 88–91, 93, 95, 97–101, 103, 105, 107, 109–115, 150–151, 162, 196, 211, 220
- R
reversal 44, 48, 106, 109, 113, 119–120, 129–130, 137, 145–146, 173, 214–216, 229, 256, 288–289
rheum
 phlegm-rheum 199, 210, 214, 217
 propping rheum 197–199, 201, 206
 spillage-rheum 199
 suspended-rheum 199
right qì 99, 109, 137, 146, 159, 201, 217, 247–248, 268
root 55–56, 88, 91–97, 99, 101–102, 104–107, 110, 112–114, 128, 153–154, 172, 199, 201, 206, 230, 254, 265
root and branch 88, 92, 94–97, 101, 107, 110
- S
scholars and physicians
 Bái Shì 34
 Bān Gù 34
 Biān Què 34
 Chén Shìjié 38
 Chén Xiūyuán 66, 88, 96, 98–99, 103, 201, 305
 Chéng Guópéng 115
 Chéng Wújiǐ 55, 57–58, 124, 140, 169
 Chéng Zhōnglíng 115
 Chúnyú Yì 269–270
 Fāng Yǒuzhí 55, 77, 87
 Féng Chǔzhān 274
 Gāo Bǎohéng 53, 57
 Gāo Xuéshān 174
 Gé Hóng 57–58
 Governor of Bā
 Commandery 271–273
 Gù Jǐngwén 204
 Hán Fěi 73
 Hán Yù 72
 Huáng Dì 66, 70, 150, 274
 Jiāng Bǐhuā 115–116
 Kē Qín 55, 78–79
 Kē Yùnbó 55, 77, 80, 82, 85
 Lǐ Dōngyuán 37, 175
 Lín Yì 41, 53, 57, 234, 271
 Liú Dùzhōu 16, 18–28
 Liú Héjiān 275

Liú Wánsù 37, 275
 Lǚ Fù 63
 Mǎ Shí 88, 150
 Qí Bó 66, 150, 242, 274
 Qián Huáng 69, 109
 Qián Tiānlái 169
 Qián Xūbái 77
 Shēn Jīn'áo 87
 Sūn Qí 53, 57
 Sūn Sīmǎo 37, 40–41, 271
 Tamba No Mototane 63
 Táng Róngchuān 100, 237, 287
 Wáng Huáiyǐn 272–273
 Wáng Jìnsān 267
 Wáng Shūhé 37–38, 41–43, 53, 55, 234
 Wáng Zhū 39
 Wú Jùtōng 37
 Wú Kūn 277
 Wú Qiān 165–166, 232, 236, 268
 Wú Yòukě 67
 Wú Yǒuxìng 67
 Wúqiān 165
 Xú Dàchūn 77
 Xú Língtāi 77
 Yán Qì 44
 Yè Guì 204
 Yè Tiānshì 37, 204
 Yè Xiāngyán 204, 217
 Yī Yīn 63, 269, 271
 Yóu Yí 161
 Yóu Zàijīng 161, 215–216, 219
 Yù Chāng 87
 Yú Shìyú 275
 Zhāng Cóngzhēng 37
 Zhāng Jièbīn 87, 92
 Zhāng Jīngyuè 92, 96, 115, 117, 274
 Zhāng Lù 243, 250
 Zhāng Yīn'ān 88, 104
 Zhāng Zhìcōng 88
 Zhāng Zhòngjīng 7–8, 18, 23, 26, 35–41, 43–44, 47–50, 52–56, 59–62, 69–70, 73–79, 83, 88–90, 100, 115, 121, 146, 158, 161, 165, 173, 177, 187–188, 206, 212, 214, 216–218, 225–226, 229–230, 232, 235–236, 238–239, 245, 267–268, 270–271, 274–275, 288

Zhū Zhènghēng 37
 shén 181
 sinews and bones 85
 six conformations 18–19, 35–36, 55, 61–63, 65–67, 69–71, 73–81, 83, 85, 87–91, 93–94, 96–97, 113–117, 119–123, 125, 127, 129–131, 133, 135, 137, 139, 141, 143, 145–147
 juéyīn 91–95, 105–106, 109, 113–114, 119, 129–130, 137, 142, 145, 286–288
 juéyīn channel 106, 113
 juéyīn disease 106, 109, 113–114, 129–130, 137, 142, 145
 shàoyáng 76, 91–95, 105–106, 113–114, 119, 125–126, 134, 141, 249, 278, 280
 shàoyáng disease 106, 119, 125–126, 134, 141, 249
 shàoyīn 68–70, 91–95, 97–99, 101, 109–112, 118, 128, 135–136, 143–144, 154
 shàoyīn channel 68, 110
 shàoyīn disease 68–69, 110–112, 128, 135–136, 143–144
 cold
 transformation
 110, 112, 114
 heat
 transformation
 110, 112
 shàoyīn heat pattern
 111, 136
 tàiyáng 46, 49, 51, 59, 65–70, 75–76, 78, 81–86, 91–92, 94–95, 97–100, 104, 110, 112, 118, 121–123, 127, 131–132, 138–142, 171–172, 211, 230–231, 237, 257
 tàiyáng bowel pattern
 68
 tàiyáng channel 66–68, 85, 97, 100, 122–123, 230–231
 tàiyáng channel pattern
 68
 tàiyáng disease 46, 51, 59, 67–68, 70, 75, 78, 81–86, 98–99, 118, 121–123, 127, 131–

- 132, 138–142
 tàiyīn 27, 36, 91–95, 101–104, 107–109, 118–119, 126–127, 135, 142–143
 tàiyīn disease 107
 yángmíng 76, 91–95, 101–105, 107, 109, 118–119, 124–125, 133, 139–140, 250–251, 257, 279, 281
 yángmíng disease 133
 six qì 88–93, 96–97
 cold 26–27, 29, 33–35, 38–39, 45, 47–49, 53–60, 67, 69–70, 74–75, 77–78, 82–92, 94–95, 97–99, 101, 103–114, 116, 118–122, 124, 128–138, 141–142, 145–146, 149, 152–154, 157–159, 162–163, 165–166, 169, 171–174, 176, 179–181, 183–189, 192–193, 195–196, 198, 201, 205–214, 216–217, 219, 225, 229, 231, 239–240, 244, 247, 249, 253, 260, 267–268, 271–272, 274–275, 282, 284–290
 dampness 28, 59, 90–92, 94–96, 101–105, 107–109, 115, 156, 158–163, 168, 182, 190–191, 198, 200, 202, 204, 217, 225, 227, 242, 245, 249, 286–287
 dryness 46–47, 90–92, 94–96, 101–102, 104, 109, 124, 144, 175, 216, 221, 228
 summer-heat 57, 90
 wind 23, 26, 34, 36, 51, 59, 82, 84, 90–92, 94, 99, 105–106, 113–115, 122, 127, 132, 138–139, 149, 155–158, 161, 168, 195, 214, 231, 239, 242, 258, 260–263, 280, 290
 sòng officials 40, 42–43
 sovereign fire 242
 symptoms
 abdominal fullness 27, 102, 107, 127, 140, 142–143, 162, 211, 248, 288
 alternating cold and heat 106, 119
 appetite
 hunger with no desire to eat 106
 loss of appetite 190
 no desire for food or drink 106
 ascites 27, 29, 167
 aversion to cold 45, 48, 75, 78, 82–83, 85–87, 98–99, 105, 118–119, 122, 124, 131–132, 138, 145, 154, 184, 192–193, 244
 baldness 252–253
 bitter taste 106, 126, 134, 142, 243, 247, 249, 278
 bloating 179, 185
 body aches 190
 borborygmi 227
 bowel movements
 bloody stools 112, 273
 bound stools 104, 120, 142
 constipation 125, 140, 228–229, 239, 243, 252, 257–258, 273, 282–283, 288
 diarrhea 27, 49–50, 107–111, 113, 120, 135–136, 142, 144–145, 171, 227–228, 239, 249, 253, 284–287
 diarrhea with red and white sticky mucus 285
 difficult bowel movements 140
 dry stools 102, 250, 254, 260–261, 265
 hard stools 103
 sloppy stools 134, 165
 spontaneous diarrhea 27, 107, 110, 135–136, 142
 thin sloppy stools 165
 breathlessness 174, 183, 193
 chest fullness 154, 179, 182, 184–187, 190–191, 193, 215, 228, 236–237, 249, 280
 clenched jaw 260
 cold limbs 165, 183, 216
 complexion 48, 120, 165, 175, 177, 184–185, 198, 207, 213, 239, 250
 cough 152, 174, 189–192, 197, 205–206, 209–215, 218, 245, 249, 265
 deafness 119, 125, 280
 delirious speech 102
 difficulty breathing 179, 224

- difficulty speaking 260, 264
 dizziness 106, 126, 134, 165, 171, 174–175, 187–188, 192, 195–204, 214, 228, 242–243, 257–258, 260–261, 265
 dizzy head and vision 106, 188, 192, 195, 203–204, 257–258, 260
 dizzy vision 126, 134, 204
 dry throat 46, 106, 126–127, 134
 dysphagia 211
 edema 27, 120, 152–153, 155–156, 158, 164, 167, 169, 174, 193, 228
 facial heat 250
 facial scorching 250, 253
 fatigue 190, 214, 243, 277
 fear of cold 165, 183, 196
 fever 84, 233, 288–289
 flatulence 180
 fullness in the chest and rib-sides 106, 119
 glomus 49–50, 86, 173, 223, 226, 229, 239, 266–271, 273, 275, 277
 hair loss 252–253, 255
 head and nape 66, 82, 85, 87, 100, 122
 headache 83–84, 114, 139, 202, 211, 220, 230–232, 236–237, 278–279
 hearing loss 174
 heat effusion 49, 69, 75, 78, 85, 99–100, 102, 104, 106, 109, 114, 118, 123–124, 128, 131–133, 137–139, 211, 230–233, 236–237, 239, 248–249, 284, 288
 heaviness 63, 120, 132, 154, 156, 158, 162–163, 190, 193, 202, 225, 245, 285–287
 hemorrhoids 273
 hepatitis 28–29, 141
 hypertonicity 145, 262
 hypochondriac 125
 itchiness 250, 252–253
 jerking sinews 214
 leukorrhea 272
 liver cirrhosis 27, 29, 167
 loss of consciousness 195, 257, 264
 loss of sense of smell 174
 lumbar spine 66, 122
 mania 67, 123, 276, 279
 Ménière's 187
 mental confusion 257, 259, 264
 mouth and tongue sores 273
 nasal congestion 138, 174–175, 203–204
 nausea 192
 nosebleed 214, 220, 254–255, 257
 numbness 186, 188, 259–263
 pain
 abdominal pain 107, 130, 141–142, 154, 162, 227, 284–285, 287
 back and lumbar pain 210
 joint pain 139
 limb pain 145
 lower back pain 165
 lumbar pain 139, 163, 210
 pain around the umbilicus 140
 shoulder and back pain 260
 stiffness and pain in the head and nape 82, 87, 122
 palpitations 145
 panting 85, 124, 156, 162, 189
 paralysis 257–258
 plum pit qi 175–176
 qi rushing upwards to the chest 173
 rectal heaviness 285–287
 red eyes 120, 280
 red, swollen eyes 273
 retching 105–106, 114, 119, 133, 138, 142, 282
 reversal cold and heat 106
 rib-side 106, 119, 125, 134, 141
 running piglet 36
 scrotum 119, 129
 seizures 195–196
 shaking 188, 242
 shortness of breath 154, 162–163, 179–180, 183–185, 188, 190, 194, 197, 205, 214, 228, 248, 250
 sleep

desire only to sleep
 110–111, 136
 desire to sleep 120
 difficulty sleeping 257
 insomnia 124, 276,
 282
 sleeplessness 192
 somnolence 141, 264
 spittle 215–216
 stabbing chest pain 191–192
 sudden collapse 256–257,
 260
 suffocation 180, 184–186
 sweating 45–46, 51–52,
 68, 75, 83–86, 100–102,
 119, 121, 124–125, 127,
 132, 134, 137–140, 143,
 145, 155–161, 163, 171,
 180, 183, 188, 202, 204,
 208, 212, 214, 220, 230–
 232, 238–239, 248, 274,
 280
 absence of sweating
 85, 100, 124, 139–
 140, 230–232
 no sweat 139
 profuse sweating 139
 spontaneous sweating
 138
 sweating from the head
 only 134
 swelling 27, 152–155, 157–
 163, 166–167, 179, 189–
 190, 193, 239, 242–243, 273
 tenesmus 284, 286
 thirst 46–47, 68, 100,
 102, 104, 106, 110–111,
 113, 120, 123, 128, 132–
 136, 155, 158, 163, 219–
 222, 226–227, 254, 272,
 279, 281, 288–289
 tinnitus 203–204
 trembling 171, 194, 200
 twitching 196, 211, 214
 urine and urination 27, 46–
 47, 50, 67–69, 100–103,
 108–112, 119–120, 123, 133–
 136, 154–155, 157–160, 163–
 165, 168, 189–190, 193,
 195–196, 204, 211, 215–
 216, 220–221, 223–233,
 237–239, 243, 245, 248,
 253–254, 257, 260–261,
 270–271, 273, 276, 282
 clear 110–111

difficult urination 154
 disinhibit urination
 50, 100–101, 158, 195–
 196, 223, 225–226
 disinhibited 50, 100–
 101, 103, 108, 135,
 155–156, 158–160, 164,
 180–181, 190–191, 195–
 196, 198, 201–202,
 204, 217, 223–227,
 229, 233, 237
 frequent urination 154
 inhibited urination 46–
 47, 68, 100, 102, 112,
 119, 123, 133–134, 154–
 155, 159, 164–165, 189–
 190, 193, 195, 211,
 220–221, 224, 226–
 228, 230–233, 237,
 239, 243
 painful urination 245
 reddish 120, 257, 260–
 261, 270, 273, 276
 reddish-yellow 120
 yellow 112, 120, 253–
 254, 260–261, 276
 veiling 51, 197–198
 vertigo 195–196
 vexation 46, 85, 106, 108–
 112, 119–120, 129, 132,
 134, 136, 141–142, 145,
 162, 218–219, 246–249,
 252, 254, 257–258, 273,
 276, 278, 280–282
 vexation and agitation 46,
 85, 132, 136, 218–219,
 273, 276
 vomiting 63, 75, 106–107,
 110–111, 113–114, 120, 123,
 130–131, 133–134, 136–137,
 142, 145, 171, 187, 192,
 210–211, 220–221, 247–
 248, 254, 257, 265, 274,
 282–283, 290
 vomiting of roundworms
 106, 113
 wasting-thirst 221
 wheezing 139, 164, 168,
 174, 206, 210–214, 217–218

T

texts

Dàodé jīng 77
 Dàiyī jīngchéng 37
 Dōngyuán shìxiào fāng 175
 Gāozhù jīngguì yàoluè 174

- Hán Fēizǐ 73
Hànshū 34
Huángdì nèijīng 24, 26,
34, 58, 62, 71, 88, 90–91,
93, 95, 124, 141, 150–151,
240, 242, 250, 256, 258
 Língshū 71, 85, 88,
 124, 152, 250
 Běnzàng 85
 chapter 4 250
 Chapter 10 71
 Chapter 11 71
 Water Distention
 152
Nèijīng 258
Sùwèn 35, 58, 61–65,
81, 88, 90–91, 93,
95, 141, 149–153, 172,
242, 258
 chapter 3 258
 chapter 5 90
 chapter 21 151
 chapter 22 141
 chapter 66 93
 chapter 68 91, 93
 chapter 74 95, 242
 Differentiation of
 Channels 149
 Discourse on
 Acupoints to treat
 Water and Heat 153
 Discourse on Qì
 Desertion 152
 Discussion on Heat
 35, 58, 61–63,
 65, 81
 Discussion on the
 Six Sections on the
 Organs 172
 Great Treatise on
 Yīn and Yáng 62,
 90
 The Great Treatise
 on the Six
 Subtleties 91
 The Jade Tablet
 Discourse on the
 Essentials 150
Jìnguì fānggē kuò 201
Jìnguì yàolüè 18, 26, 30,
40, 88, 92, 149, 153–155,
163, 174, 176, 197, 199–
200, 206, 210, 214, 218,
234, 239, 243, 245, 254,
286, 290
 chapter 12 197, 199,
 206
 chapter 16 254
 line 4.4 290
 Lung Wilting, Lung
 Abscess, Cough, and Qì
 Ascent 218
 Malaria 290
 Phlegm-Rheum and
 Cough 210, 214
 Water Qì 153, 163
Jìnguì yàolüè fānglùn 24,
39–41, 54, 170, 197
Jìnguì yùhán jīng 39, 41–42
Jìnguì yùhán yàolüè fāng 39
Jīngyuè quánshū 87, 92
Lántái guǎnfān 77
Lèijīng 92
Línzhèng zhǐnán 217
Màijīng 37
Nànjīng 26, 38, 58, 62
Qiānjīn yàofāng 37, 271
Qiānjīn yīfāng 37, 40
Shānghán cùbìng lùn 53
Shānghán fù yì 55
Shānghán gāngmù 87
Shānghán lái sùjī 55
Shānghán lì 57–58, 66,
122, 124–126, 128–129
Shānghán lùn 16, 18, 20–
22, 24–30, 33–34, 36–118,
120, 122, 124, 126–146,
149–150, 152, 154, 156,
158, 160, 162, 164, 166,
168, 170, 172, 174, 176,
178, 180, 182, 184, 186–
188, 190, 192, 194, 196,
198, 200, 202, 204, 206,
208, 210, 212, 214–216,
218, 220, 222, 224–226,
228, 230–232, 234, 236,
238, 240, 242–246, 248,
250, 252, 254, 256, 258,
260, 262, 264, 266–268,
270–272, 274, 276, 278,
280, 282, 284, 286, 288,
290, 292, 294, 296, 298,
300, 302, 304, 306
 Biàn Mài Fǎ 75, 177
 line 3 78, 131
 line 6 132
 line 7 75
 line 11 120
 line 12 51, 138
 line 13 51, 232

line 16A 215
 line 23 48
 line 27 132
 line 28 101, 230–233,
 235–236
 line 29 98
 line 35 139
 line 38 214
 line 41 206, 210
 line 58 75, 274
 line 61 98
 line 67 170, 187
 line 70 45–46
 line 71 46, 68, 101, 231
 line 82 98
 line 93 51
 line 94 51
 line 95 52
 line 100 141
 line 124 67
 line 131 232
 line 152 232
 line 159 49
 line 164 86
 line 179 104
 line 180 140
 line 187 103
 line 196 139
 line 226 133
 line 243 133
 line 263 126
 line 273 107, 142
 line 274 127
 line 277 135
 line 278 108, 135
 line 279 127, 142
 line 282 110, 136
 line 285 128, 143
 line 286 143
 line 293 68, 112
 line 301 51, 69, 128
 line 303 111, 136
 line 316 112
 line 321 144
 line 323 128
 line 326 113
 line 335 137, 288
 line 351 129–130, 145
 line 352 137
 line 353 145
 line 355 145
 line 356 145
 Píng Mài Fǎ 177
 Shānghán shànglùn biànsì
 174

Shānghán zábìng lùn 53,
 234, 270
 Shénóng běncǎo jīng 24
 Shǐjì 34, 269
 Shǔjīng 73
 Tàipíng huì mǐn hé jì jù fāng
 272
 Tāngyè Jīng 63, 269
 Wàijīng 34
 Wēn rè lùn 37
 Wēnbīng tiaobian 37
 Wēnyì lùn 67
 Yē xiāngyán wài gǎn wēn rè
 204
 Yījīng 34
 Yìxué Sānzījīng 66
 Yìzōng Jīnjiàn 165
 Zhāngshì yītōng 243, 250
 Zhōuyì 77, 79
 Zuǒ zhuàn 76

tongue

crimson 112, 289
 deep red 27, 112, 253, 257,
 260–261, 278
 dry 102, 140, 257, 279, 288
 enlarged 199, 201–202
 glossy 112
 moist 27, 176–177, 185–
 187, 189, 192–193, 195, 203
 pale 175, 177, 183, 186,
 192, 194, 198, 208, 220–
 221, 223, 228
 peeled 50, 112
 slimy 192
 slippery coating 119, 185,
 189, 192–193, 201, 220,
 228
 tender 177, 192, 194, 208,
 228
 thick 191–192, 198, 202,
 249, 264–265, 276, 288
 white 27, 183, 187, 191–
 192, 198–199, 201–203,
 205–206, 223, 249
 yellow coating 102, 250,
 257, 276, 278, 282, 284,
 289

turbid yīn 107, 204

W

Warm Disease School 37
 warm-heat 132
 Water
 cold-damp 104–105, 107–
 108, 158
 cold-water 97–99, 110,

152, 162–163, 171–174, 176,
180–181, 183, 185, 187,
189, 195, 205–207, 211,
217, 225, 229
pathogenic water 149
regular-water 155, 162,
168, 239
skin-water 155, 160–161,
168, 239
stone-water 155, 168, 240
surging water 153
water amassment 46–47,
123, 220–222, 224
water appearance 177, 184
water complexion 207
water cough 206
water counterflow 123,
220–221
water heart disease 170–
172, 185–188, 190–194
water metabolism 149, 151–
152, 181, 238
water pathogen 68, 158–
160, 172, 181, 185, 211,
217, 225–226, 232, 239
water pathway 150–151
water patterns 149
water pulse 184
water retention 46, 225,
231
water reversal 229
water spots 177, 207
water swelling 152, 159,
167, 239
water-damp 158–160, 162–
163, 168, 181, 191, 202,
204, 217, 227
water-rheum 169, 198–
199, 202, 208–209, 211–
212, 223
wind-cold-damp 158
wind-water 155, 157–158,
168, 239
worked water 225
wind strike 51, 138, 258
wind-cold 26, 132, 158, 231,
290

Y

yáng 19, 26, 29, 34–36, 48,
62–63, 65, 68–70, 74–76, 78,
81, 84–85, 89–90, 92–102,
104–105, 107–109, 111–114, 116,
118–122, 128, 131, 137–138, 141,
143, 145–146, 149–152, 154, 157–
160, 162–164, 168, 171–175, 177–

189, 191–193, 195–196, 198,
201–202, 204, 206–208, 211,
216–217, 219, 221, 223–224,
226–227, 229–230, 232–233,
235, 237–240, 243–244, 248,
254, 256–258, 260–262, 267,
274–277, 288, 290
yáng collapse 114, 143
yáng deficiency 29, 111,
128, 143, 145, 159, 173–
174, 183, 189, 193, 196,
223, 230
yīn 19, 26, 28, 34–36, 47–48,
62–63, 68–70, 74–76, 85, 89–
90, 92–95, 98, 101, 105, 107–
108, 110–114, 116, 118–121, 128,
131, 138, 141, 143–144, 146,
150, 152–153, 158, 163–165,
171, 174, 177–179, 181, 185,
187, 191, 195–196, 198, 201,
204, 206–207, 214, 223–225,
235, 237–240, 242–244, 252,
254–256, 258, 260–263, 268,
274–277, 281–282, 284–285,
287–288
yīn deficiency 28, 111–112,
128, 143, 242, 258

Z

zàng-fǔ 26, 94, 117, 119, 130,
144, 146, 240, 278, 282
bladder 67–69, 76, 81, 92,
94, 98, 112, 123, 150–151,
220–221, 243, 257
fǔ-organs 64, 68, 76, 120,
122, 146, 240, 276
gallbladder 76, 92, 126,
243, 278–280, 285, 287
heart 49–50, 86, 93, 100,
102, 106, 110–115, 128,
133, 136, 141, 144–145,
162, 167, 170–175, 177, 179–
194, 197, 199, 201, 204,
206–208, 210, 216, 218–
219, 222–223, 226, 228–
230, 232, 236–237, 239,
242, 244, 246–249, 251–
255, 257–258, 264, 266–
267, 270–271, 276–278
kidney 68–69, 92, 94, 111,
128, 144, 151, 153, 160,
162–164, 168, 172, 206,
208, 216, 239, 242–244,
257, 263, 266
large intestine 93, 153,
227, 243

liver 27, 29–30, 92, 115,
 129–130, 137, 141, 144–145,
 162–163, 167–168, 198,
 242, 244, 263, 285–287
 lung 93, 128, 150–151, 153,
 157–158, 160, 162–164, 167–
 169, 174, 181, 184, 189,
 191, 205–209, 213, 217–
 218, 242, 244, 250–251,
 257, 281
 pericardium 93
 small intestine 93, 243
 spleen 36, 92, 104, 107–
 109, 115, 127, 142–143,
 150–151, 153, 156, 158,
 160, 162–164, 168, 174,
 181–182, 196, 198–202,
 225–227, 239, 242, 244,
 280, 286
 stomach 36, 45–47, 64,
 76, 92, 103–105, 107, 109,
 124, 127, 133, 140, 145–
 146, 150–151, 153, 156,
 173, 182, 199, 211, 217,
 221, 223–224, 226, 228–
 229, 233, 239, 243, 245–
 246, 248, 250, 265, 267,
 276–277, 279–284, 287
 triple burner 93, 151–152,
 160, 167, 189, 204, 243,
 257, 273
 lower burner 46, 50,
 67, 110, 123, 133, 136–
 137, 168, 171, 173,
 206, 211, 216, 220,
 222, 224, 245, 273
 middle burner 50,
 107, 133, 160, 172,
 223, 244–245, 267,
 271, 273
 upper burner 63, 133,
 222, 273
 zàng-organs 76, 240, 243,
 273
 zhōng 91, 94